



**\* Người bào chữa cho bị cáo Đặng Thị Lệ H, Đặng Thị Tiểu K:** Ông Nguyễn Văn Q và bà Lê Thị Bích H1 - Luật sư Công ty Luật TNHH Hằng luật Hưng Y thuộc Đoàn luật sư thành phố Hà Nội, có mặt.

**\* Người bị hại:** Tổng Công ty Hàng không Việt Nam; địa chỉ: Số 200, đường Nguyễn S, quận Long B, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đỗ Anh T1 - Trưởng phòng Pháp chế - Ban pháp chế, có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 27/12/2019, Tổng công ty Hàng không Việt Nam có Công văn số 298/TCTHK-ANHK gửi Cục an ninh mạng và phòng chống tội phạm công nghệ cao - Bộ Công an và Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Hà Nội tố cáo Đặng Thị Lệ H, Đặng Thị Tiểu K, Trịnh Ngọc T2, Lê Minh T3, Nguyễn Văn T4 đã thực hiện các giao dịch gian lận tài khoản Bông Sen V như: “Tạo tài khoản Bông Sen V ảo, cộng dậm từ dữ liệu bay của khách hàng và lấy vé thưởng, điểm thưởng VIN-ID và thực hiện mua vé bằng tiền và dậm; Truy cập vào các tài khoản hội viên Bông Sen V thật thay đổi thông tin về số điện thoại, email và lấy thưởng bất hợp pháp”. Đồng thời, gửi các tài liệu thống kê các tài khoản ảo đã được các đối tượng gian lận sử dụng thẻ ngân hàng thanh toán phí vé thưởng, mua vé bằng dậm và đổi dậm Bông Sen Vàng sang điểm VIN-ID; tài khoản chi tiết về thông tin thanh toán phí vé thưởng, OTP thực hiện thay đổi thông tin và lấy thưởng từng tài khoản hội viên và bảng tổng hợp thống kê thiệt hại theo vé máy bay các đối tượng đã gian lận truy cập bất hợp pháp lấy thưởng và thực hiện việc mua vé bằng tiền và dậm đã gây thiệt hại về kinh tế cho Tổng công ty Hàng không Việt Nam (dự tính ban đầu là gần 14 tỷ đồng), thiệt hại về uy tín, hình ảnh, thương hiệu, an ninh dữ liệu hội viên, hệ thống dữ liệu cơ sở khách hàng.

Cục an ninh mạng và phòng chống tội phạm công nghệ cao (A05-P4) đã tiến hành xác minh và có công văn chuyển hồ sơ tài liệu cho Cơ quan CSĐT Công an thành phố Hà Nội để điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà Nội ra Lệnh khám xét khẩn cấp tại nơi ở của Đặng Thị Lệ H và Đặng Thị Tiểu K số 411/1 Lê Đức T, phường 17, quận Gò V, thành phố Hồ Chí Minh thu giữ:

- 01 Chứng minh nhân dân số 365941029 do Công an tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 02/02/2009 mang tên Võ Hoàng T5; 01 CMND số 187430932 do Công an tỉnh Nghệ An cấp ngày 02/02/2012 mang tên Nguyễn Văn T4; 01 CMND số 142767158 do Công an tỉnh Hải Dương cấp ngày 09/6/2012 mang tên Đào Thị

M; 01 thẻ thanh toán Plus của Ngân hàng Sacombank số thẻ 9704036745727549; 01 thẻ ATM của Ngân hàng BIDV số thẻ 6688990014876328 mang tên Đặng Thị Tiểu L; 01 thẻ của Ngân hàng Vietinbank số thẻ 6201600450868717 mang tên Đặng Thị Tiểu Ly; 01 thẻ của Ngân hàng Bắc Á số TK 9704090532000784 mang tên Le Trung N1; 01 thẻ của Ngân hàng Bắc Á số TK 9704090532000792 mang tên Trương Hữu K1; 01 thẻ Lotusmiles Gold của Vietnam Airlines số thẻ 96342924 mang tên Nguyễn Thị Thanh M1; 01 thẻ của Ngân hàng BIDV số thẻ 9704180107397374 mang tên Võ Hoàng T5; 01 thẻ Lotusmiles Platinum số thẻ 9200456078 mang tên Nguyễn Thị N2; 01 thẻ Lotusmiles Platinum số thẻ 9400299853 mang tên Nguyễn Thị N2; 01 thẻ Lotusmiles Platinum số thẻ 9700129263 mang tên Đặng Thị Lệ H; 01 thẻ của Ngân hàng Vietcombank số thẻ 9704366815954813017 mang tên Võ Đại T; 01 thẻ của Ngân hàng BIDV số thẻ 9704180062214606 mang tên Võ Đại T; 01 thẻ của Ngân hàng Eximbank số thẻ 9704310005611747 mang tên Võ Đại T; 01 thẻ của Ngân hàng ACB số thẻ 4200030000930559 mang tên Đặng Thị Lệ H; 01 thẻ của Ngân hàng Techcombank số thẻ 4221498677277429 mang tên Đặng Thị Lệ H; 01 thẻ của Ngân hàng Đông Á Bank số thẻ 9704061012048395 mang tên Đặng Thị Lệ H; 01 thẻ của Ngân hàng Vietinbank số thẻ 9704155243441278 mang tên Đặng Thị Lệ H; 01 thẻ của Ngân hàng BIDV số thẻ 9704180046003364 mang tên Đặng Thị Lệ H; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone Xs Max màu vàng số Imei 357283090084139 (đã qua sử dụng); 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone màu xám số Imei 353320071875483 (đã qua sử dụng, mặt kính bị vỡ); 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia; 01 điện thoại nhãn hiệu Philip màu đỏ, số Imei 863314034465519; 01 USB màu đen, nhãn hiệu sandisk 16GB; 32 thư của Vietnam Airline gửi các hội viên chương trình Bông Sen V; 01 quyển sổ màu trắng, có 11 trang có chữ ký của H;

Trong 01 vali màu đen kích thước 45x38x23 có các đồ vật, tài liệu: 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Dell inspron N5010 màu đen bên dưới có in dãy số: 26342958205; 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Dell inspron màu trắng, Model inspron 155000 Serise5570 (đã sử dụng không kiểm tra chất lượng)...; 01 quyển phiếu thu màu xanh bên ngoài ghi quyển 2, bên trong có 62 trang có ghi nội dung; 01 quyển phiếu thu màu xanh bên ngoài ghi quyển 3, bên trong có 46 trang có ghi nội dung; 01 quyển sổ màu ghi, bên ngoài ghi chữ Hiệp T, bên trong có 06 trang có ghi nội dung; 01 ổ cứng màu đen ghi nhãn hiệu SSK, mặt sau có dòng chữ M/N:SSKSE088 USB3.0; 01 chứng minh nhân dân số 215058873 do Công an tỉnh Bình Định cấp ngày 14/7/2014 mang tên Đặng Thị Tiểu K; 01 thẻ của Ngân hàng ACB số thẻ: 9704162407225489 mang tên Đặng Thị Tiểu K; 01 thẻ ngân hàng Agribank, số thẻ 9704050952290489 mang tên Đặng Thị Tiểu K; 01 thẻ ngân hàng Sacombank số thẻ 4221510182374341

mang tên Đặng Thị Tiểu iều; 01 sim điện thoại di động của mạng Vietnammobile dòng trên cùng của sim có in dãy số 89840; 01 sim điện thoại di động của mạng Mobiphone dòng trên cùng của sim có in dãy số 8401; 01 sim điện thoại di động của mạng Viettel dòng trên cùng của sim có in dãy số 32847; 01 sim điện thoại di động của mạng Vietnammobile dòng trên cùng của sim có in dãy số 8984050517; 01 sim điện thoại di động của mạng Vietnammobile dòng trên cùng của sim có in dãy số 8984050918; 01 sim điện thoại di động của mạng Viettel dòng trên cùng của sim có in dãy số 14314; 01 sim điện thoại di động góc dưới cùng bên phải có in dòng chữ Live Inpho; 02 sim điện thoại di động của mạng Vietnammobile dưới cùng của sim có in Livenews; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO số Imei 867934024749717 (đã qua sử dụng); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung số Imei 354207352514575/1 (đã qua sử dụng); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu trắng, số Imei 353044091336736 (đã qua sử dụng); 01 quyển sổ màu nâu KT 15 X 20 cm, bên trong có 15 trang ghi nội dung có chữ ký của Đặng Thị Tiểu K; 01 USB 16GB màu trắng đầu được bọc nhựa đen trên cùng có in dãy số BN 170926208Z;

Ra Lệnh Khám xét khẩn cấp nơi ở của Trịnh Ngọc T2 (số 130 ngày 24/02/2020) tại số 04 LK 20, Mậu L, phường Kiến H, quận Hà Đ, thành phố Hà Nội thu giữ:

01 máy tính xách tay màu đen nhãn hiệu ASUS; 01 điện thoại nhãn hiệu HUAWEI (đã qua sử dụng); 01 tập tài liệu 11 trang in A4 nội dung các tài khoản Bông Sen V ảo tạo từ dữ liệu bay khách hàng trong nước do Trịnh Ngọc T2 thực hiện, có chữ ký xác nhận của T2 trên từng trang tài liệu; 23 tờ tài liệu in trong phần mềm tài khoản Zalo trong máy điện thoại của T2: Trịnh Ngọc T2 sử dụng TK “Trịnh T2” liên hệ với Đặng Thị Lệ H sử dụng TK “Tùng H2) và Đặng Thị Tiểu K sử dụng TK “Đặng Thị Tiểu K” để liên hệ mua bán vé máy bay sử dụng trái phép điểm thưởng của các tài khoản hội viên trên website VietnamAirline.com trong nhóm có tên “TÂM SỰ ĐÊM KHUYA”.

Kết quả điều tra xác định.

Từ tháng 12/1999, Tổng Công ty Hàng không Việt Nam (VNA) có chính sách: Các khách hàng của VietnamAirline tham gia hội viên của Tổng Công ty VNA, khi đi máy bay của hãng hàng không Việt Nam Airlines sẽ được tích điểm dặm bay và đổi điểm dặm bay lấy vé máy bay. Lợi dụng chính sách này, các đối tượng Đặng Thị Lệ H, Đặng Thị Tiểu K, Trịnh Ngọc T2 đã thực hiện các hành vi xâm nhập trái phép vào tài khoản Bông Sen V của VNA: “Lập tài khoản hội viên ảo trên website VietnamAirlines.com: Các đối tượng lấy thông tin khách hàng không phải là hội viên của VietnamAirlines nhưng đã bay trên các chuyến bay của VietnamAirlines, sau khi lấy được thông tin khách hàng, chúng lập các tài khoản ảo trên website “VietnamAirlines.com” và tích điểm

“dặm bay” của các khách hàng đã lấy được, sau đó đổi lấy vé máy bay, rồi đem bán để thu lời; lấy điểm thưởng từ hội viên thật từ tài khoản trên website “VietnamAir lines.com” bằng thủ đoạn truy cập vào tài khoản có nhiều “dặm” thưởng đã được tích lũy qua nhiều lần bay của Vietnam Airlines, thay đổi số điện thoại, email nhận mã OTP và đổi lấy vé máy bay, rồi đem bán lấy tiền gây thiệt hại cho VietnamAirline số tiền rất lớn, cụ thể như sau:

Đối với Đặng Thị Lệ H:

Từ năm 2012, Đặng Thị Lệ H bán vé máy bay cho một số Công ty bán vé máy bay, sau đó tự lập Phòng bán vé máy bay An T tại nhà riêng để bán vé máy bay. Trong thời gian từ tháng 6/2016 đến tháng 12/2018, H lập các tài khoản hội viên Bông Sen V không có thật (ảo), lập các tài khoản có các tên phổ thông dễ trùng lặp, rà soát trên hệ thống Sabre tìm kiếm khách hàng trùng tên và tích điểm vào tài khoản ảo, lập mỗi chuyến bay đường dài nội địa (Hà Nội – thành phố Hồ Chí Minh và ngược lại) tích 700 dặm, cứ vài ngày H lại vào hệ thống sử dụng thủ đoạn trên để tích điểm. Khi tài khoản đủ 30.000 dặm (điểm) đạt hạng Gold thì tạm dừng. Sau đó, H sử dụng tài khoản ảo do H lập để đổi 2 vé máy bay đường dài nội địa tương đương 12.000 dặm và bán được 2.000.000đ/1 vé.

Từ khoảng tháng 11/2018 đến tháng 12/2019, Đặng Thị Lệ H được đại lý cấp 1 Én V (địa chỉ: Số 388, Tam Thôn H, huyện Cần G, thành phố Hồ Chí Minh) và Liên Lục Đ (địa chỉ: Quận 9, thành phố Hồ Chí Minh) của Tổng công ty Hàng không Việt Nam ký hợp đồng là đại lý cấp 2 bán vé máy bay. Do muốn tăng số lượng vé bán ra và thu lợi, H đã sử dụng thủ đoạn đổi điểm thưởng của Hội viên Bông Sen V bằng cách: Sử dụng tài khoản của nhân viên bán vé máy bay (quyền đăng nhập) của các đại lý cấp 1 gồm Én V, Liên Lục Đ, Việt A (địa chỉ: 82, Quán T, Ba Đ, Hà Nội) do H là chủ tài khoản hoặc mượn của người khác (trong đó có Bùi Văn N3, trú tại: số 229/1/7 KP5, QL13, phường Hiệp Bình P, quận Thủ Đ, thành phố Hồ Chí Minh) để xâm nhập vào hệ thống theo dõi việc đặt giữ chỗ và thông tin bay khách hàng của Tổng Công ty Hàng Không Việt Nam (Sabre) bằng các thao tác: Đăng nhập hệ thống, tìm kiếm tên khách hàng, ấn mục chỉnh sửa thông tin, nhấn Ctrl+H từ 2 đến 3 lần, sẽ nổi mật khẩu, sau đó đăng nhập vào tài khoản khách hàng. Khi lỗi xảy ra sẽ xuất hiện trên hệ thống thông tin hội viên và mật khẩu đăng nhập của các tài khoản chưa đăng ký thông tin email (mã hóa bằng việc hiện mail có nội dung: dummy.email @ lotusmiles.com.vn), H thay đổi mật khẩu và chiếm quyền sử dụng tài khoản. H chọn các hội viên Bông Sen V hạng Vàng (gold), Bạc Kim (platinum) để thay đổi thông tin về số điện thoại và địa chỉ email. Các số điện thoại do H mua đều là mới kích hoạt (sim rác), địa chỉ email do H lập. Sau khi chiếm quyền sử dụng 50 tài khoản (có danh sách kèm theo), H kích hoạt mục đổi điểm lấy vé thưởng (là hình thức đổi điểm thành vé cho người thân của chủ thẻ dùng để đi máy bay

nhưng thực tế H bán vé máy bay lấy tiền). Các tài khoản có điểm dự trữ từ 30.000 dặm (điểm) đến 400.000 dặm tương ứng H đổi được từ 2 vé - 10 vé máy bay theo các tuyến Hà Nội - thành phố Hồ Chí Minh - Đà Nẵng, H đổi điểm thưởng thành vé chủ yếu là tuyến bay dài nội địa tương đương 12.000 dặm/1 vé. H khai mỗi vé máy bay bán được 2.000.000 đồng.

Căn cứ tài liệu do Tổng công ty hàng không Việt Nam cung cấp và các tài liệu Cơ quan điều tra thu thập được, xác định: Mỗi vé được đổi bằng 9000 đến 26000 điểm (tùy độ dài ngắn của các chặng), H bán ra với giá đã trừ thuế phí mỗi vé từ 1.000.000đ đến 2.146.000 đồng.

Đặng Thị Lệ H đã bán được khoảng 8000 vé (H có sử dụng tài khoản Ngân hàng của Võ Đại T, sinh năm 1986, trú tại: 411/1 Lê Đức T, phường 17, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh; Đặng Thị Tiểu K, Trịnh Ngọc T2; Đào Thị M, sinh năm 1996, trú tại: Cổ T, thành phố Chí L, Hải Dương; Nguyễn Văn T4, sinh năm 1996, trú tại: Đô T, Yên T, Nghệ An. H đã lập tài khoản Ngân hàng của M, T2 bằng chứng minh nhân dân do H nhật được. Tổng số tiền gây thiệt hại cho Tổng công ty Hàng không Việt Nam là: 15.468.440.000 đồng.

- Ngày 23/6/2020, Đặng Thị Lệ H và Võ Đại T (là chồng của H) đã tự nguyện giao nộp cho cơ quan điều tra số tiền 150.000.000 đồng để khắc phục hậu quả trong vụ án. Ngày 12/8/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra ra Quyết định xử lý vật chứng số 144, trả lại số tiền trên cho Tổng Công ty Hàng không Việt Nam.

Đối với Đặng Thị Tiểu K (là chị của Đặng Thị Lệ H) là người bán vé thuê cho H: Trong khoảng thời gian từ tháng 6/2016 đến tháng 12/2018, K biết việc H thực hiện hành vi sử dụng quyền quản trị của người khác xâm nhập trái phép vào hệ thống cơ sở dữ liệu của Tổng Công ty Hàng không Việt Nam để lấy cắp dữ liệu. K biết các tài khoản hội viên Bông Sen V do H xâm nhập đều không được phép của chủ tài khoản. Sau khi biết được thủ đoạn tạo tài khoản ảo để đổi điểm thưởng lấy vé do H thực hiện, K cũng tự mình lập tài khoản ảo để đổi điểm thưởng ra vé máy bay để bán (việc này H không biết). K sử dụng tài khoản Ngân hàng của mình để nhận tiền bán vé và thanh toán tiền thuế phí. Sau khi đổi được điểm thưởng ra vé máy bay, Đặng Thị Tiểu K đã đăng tin lên mạng internet để tìm khách mua vé và bán được 251 vé máy bay, tổng số tiền gây thiệt hại cho Tổng công ty Hàng không Việt Nam là: 418.626.000 đồng.

Đối với Trịnh Ngọc T2: T2 thường xuyên mua vé máy bay giá rẻ của Đặng Thị Lệ H và Đặng Thị Tiểu K. Trong thời gian từ tháng 1/2018 đến tháng 12/2018, K có gửi cho T2 khoảng 7 - 8 tài khoản hội viên Bông Sen V (tên chủ tài khoản và mật khẩu). T2 được K hướng dẫn thủ đoạn thay đổi thông tin chủ tài khoản bằng số điện thoại và email của T2. Sau khi chiếm quyền quản trị tài khoản, T2 đã đổi điểm thưởng ra vé máy bay và bán, T2 cũng tự mình lập tài

khoản ảo để đổi điểm thưởng ra vé máy bay để bán (việc này H không biết). Tuấn sử dụng tài khoản Ngân hàng của mình để thanh toán tiền thuê phí. Sau khi đổi được điểm thưởng ra vé máy bay, Trịnh Ngọc T2 đã đăng tin lên mạng internet để tìm khách mua vé và bán được 387 vé máy bay, tổng số tiền gây thiệt hại cho Tổng công ty Hàng không Việt Nam là: 750.974.000 đồng.

- Ngày 28/8/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra Lệnh kê biên tài sản số 03 và kê biên tài sản là đất ở và tài sản gắn liền trên đất theo Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất số: CR 821335 cấp ngày 03/7/2020 mang tên Trịnh Ngọc T2 tại Khu đấu giá quyền sử dụng đất Mậu L, phường Kiến H, thành phố Hà Nội.

Ngày 19/01/2021, chị Hoàng Thị B là vợ của bị cáo Trịnh Ngọc T2 đã nộp cho Cục thi hành án thành phố Hà Nội số tiền 400.000.000 đồng để khắc phục hậu quả thiệt hại do T2 gây ra (Phiếu thu số 0004439 ngày 19/01/2021).

Tổng thiệt hại mà Đặng Thị Lệ H, Đặng Thị Tiểu K và Trịnh Ngọc T2 đã gây thiệt hại cho Tổng công ty Hàng không Việt Nam số tiền là 16.638.040.000 đồng (trong đó: H = 15.468.440.000 đồng, K = 418.626.000 đồng, T2 = 750.974.000 đồng).

Tổng công ty Hàng không Việt Nam đã có Công văn số 640/TCTHK-ANHK, ngày 21/5/2020 gửi Cơ quan điều tra về căn cứ xác định hội viên Bông Sen V ảo, hội viên Bông Sen V thật bị thay đổi thông tin cá nhân trong tài khoản; danh sách hội viên Chương trình Bông Sen V đã khiếu nại tài khoản bị truy cập bất hợp pháp (theo phụ lục 1 có 28 hội viên). Xác định thiệt hại vật chất do các bị can nêu trên đã gây thiệt hại cho Tổng công ty Hàng không Việt Nam tổng số tiền là 16.638.040.000 đồng. Hệ thống Saber của Tổng Công ty hàng không Việt Nam đến nay đã có thay đổi, bằng thủ đoạn đã thực hiện trước đây của Đặng Thị Lệ H, không thể xâm nhập được vào Hệ thống Saber để thay đổi thông tin thành viên Bông Sen V, nên Cơ quan điều tra không tiến hành cho H thao tác thực hiện lại việc xâm nhập hệ thống Saber được. Tổng công ty hàng không Việt Nam đề nghị xử lý các bị cáo và buộc các bị cáo bồi thường thiệt hại cho Công ty theo quy định của pháp luật.

Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Hà Nội đã thu thập các tài liệu và lấy lời khai của các khách hàng bị các bị cáo H, K, T2 xâm nhập trái phép tài khoản của họ là: Phạm Quyết T6, sinh năm 1974 ở 661, Lạc Long Q, Phường 10, quận Tân B, thành phố Hồ Chí Minh; Lê Hoàng C, sinh năm 1954 ở số 57, Nguyễn Đăng G, Phường Thảo H, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh; Lê Thị Thu H3, sinh năm 1973, VCB số 662, Khu Biệt Thự Gia P, đường Hà Huy T, Khu đô thị Phú Mỹ H, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh; DEPARTS L1, sinh năm 1949 ở T3- 106 The Vista B, phường An P, quận An P, thành phố Hồ Chí Minh (Quốc tịch Pháp); Nguyễn Thanh T7, sinh năm 1962 ở 1073/80, Cách mạng

tháng tám, quận Tân B, thành phố Hồ Chí Minh; Trần Kim D ở số 8 Hàng P, Hà Nội; Nông Thị Thanh V ở số 29 Vila Dthe M, Mỹ Đ, Hà Nội; Lê Thị Thu H4 ở Tập đoàn dầu khí Việt Nam, 18 Láng H, Ba Đ, Hà Nội; Nguyễn Hà Đ, sinh năm 1956 ở A03, tầng 11- 93 Lò Đ, Phạm Đình H, Hai Bà T, Hà Nội; Lê Văn H5 ở số 144, Hải P, quận Hải C, Đà Nẵng... đều khai tài khoản Bông Sen V của cá nhân họ bị kẻ gian truy cập trái phép lấy cắp điểm dặm thưởng. Sau đó, các cá nhân trên đã đến Phòng vé của Vietnamairline trình báo và được Vietnamairline bồi thường lại tất cả số điểm dặm thưởng bị mất, nên không có yêu cầu bồi thường.

- Xác minh tại Ngân hàng TMCP Á Châu, xác định Đặng Thị Lệ H và Trịnh Ngọc Tuấn có mở tài khoản tại Ngân hàng, kiểm tra bảng sao kê tài khoản xác định có các giao dịch mua bán vé máy bay.

- Xác minh tại Ngân hàng nông nghiệp và phát triển Nông thôn Việt Nam xác định: Đặng Thị Tiểu K không mở tài khoản tại Ngân hàng.

- Xác minh tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Tân Sơn Nhất, xác định: Võ Đại T có mở tài khoản tại ngân hàng. Kiểm tra bảng sao kê tài khoản không phát hiện có giao dịch mua bán vé máy bay trong nội dung giao dịch.

- Xác minh tại Ngân hàng TMCP Đông Á, xác định: Đặng Thị Lệ H có mở tài khoản tại Ngân hàng. Kiểm tra bảng sao kê tài khoản phát hiện có giao dịch mua bán vé máy bay.

- Xác minh tại Ngân hàng TMCP Phát triển thành phố Hồ Chí Minh, xác định: Trịnh Ngọc T2 có mở tài khoản tại Ngân hàng, không phát sinh giao dịch.

- Xác minh tại Ngân hàng TMCP Xuất nhập khẩu Việt Nam, xác định Võ Đại T có mở tài khoản tại Ngân hàng, không phát sinh giao dịch.

- Xác minh tại Ngân TMCP Ngoại Thương Việt Nam, xác định: Đặng Thị Lệ H có mở tài khoản tại Ngân hàng, Kiểm tra bảng sao kê tài khoản có các giao dịch mua bán vé máy bay và có giao dịch với Trịnh Ngọc T2 về việc mua bán vé máy bay.

- Xác minh tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam, xác định: Đặng Thị Lệ H và Trịnh Ngọc T2 có mở tài khoản tại Ngân hàng. Kiểm tra bảng sao kê tài khoản có các giao dịch mua bán vé máy bay.

- Xác minh tại Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam, xác định: Đào Thị M (H khai đã mượn tài khoản của M) không mở tài khoản tại Ngân hàng.

- Xác minh đối với Đào Thị M, sinh năm 1996, trú tại: Cổ T, thị xã Chí L, tỉnh Hải Dương, xác định hiện M không có mặt tại địa phương, công an xã không biết cụ thể hiện M đang ở đâu, làm gì.

- Xác minh tại Công ty TNHH XD TM DL Hồng Ngọc H và Đại lý vé



máy bay Việt An: Không cung cấp bất kỳ tài khoản đăng nhập vào hệ thống - Sabre - Hệ thống đặt giữ chỗ, xuất vé của hãng Hàng không Quốc gia Việt Nam Airline cho H, T2, K. Công ty (đại lý) không biết và không hưởng lợi từ hành vi vi phạm pháp luật của H, T2, K.

- Xác minh tại Đại lý vé máy bay Liên Lục Đ xác định: Đại lý ký hợp đồng cho H là đại lý cấp 2, tuy nhiên đến nay Đại lý không lưu bất cứ tài liệu gì liên quan đến việc ký hợp đồng cho H là đại lý cấp 2. Đại lý không biết và không hưởng lợi từ hành vi vi phạm pháp luật của H, T2, K.

- Xác minh tại Công ty CP Ân Việt - đại lý vé máy bay Ân Việt, xác định: Chủ phòng vé: Bùi Văn N3, trú tại: số 229/1/7 KP5, QL13, phường Hiệp Bình P, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh đã cho Đặng Thị Lệ H mượn tài khoản để truy cập vào hệ thống Saber. Công ty (đại lý) không biết và không hưởng lợi từ hành vi vi phạm pháp luật của H, T2, K. Việc Bùi Văn N3 cho H mượn tài khoản không báo cáo với Công ty.

Tại cơ quan điều tra: Trịnh Ngọc T2 và Đặng Thị Tiểu K, Đặng Thị Lệ H khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung vụ án nêu trên.

Đối với Bùi Văn N3 là người cho H mượn tài khoản của đại lý Ân Việt để xâm nhập vào hệ thống Saber của Tổng Công ty Hàng không Việt Nam, nhưng N3 không biết H sử dụng tài khoản để phạm tội, không được hưởng lợi nên Cơ quan điều tra không xử lý đối với Bùi Văn N3.

Đối với Võ Đại T (là chồng của H), Đào Thị M, Nguyễn Văn T4 (M, T4 là do H nhật được chứng minh nhân dân) là người đã bị H tự ý lấy chứng minh nhân dân để đăng ký tài khoản Ngân hàng thực hiện các giao dịch trong quá trình phạm tội. T, M, Nguyễn Văn T4 không biết H sử dụng chứng minh nhân dân vào việc phạm tội và không được hưởng lợi nên Cơ quan điều tra không xử lý.

Cơ quan điều tra đã có văn bản kiến nghị gửi Tổng Công ty Hàng không Việt Nam đề nghị khắc phục lỗi bảo mật trong hệ thống theo dõi việc đặt, giữ chỗ và thông tin bay khách hàng của Tổng Công ty Hàng không Việt Nam.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 156/2021/HS-ST ngày 21/5/2021, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội đã quyết định

- Áp dụng điểm d khoản 3 Điều 289; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt: Đặng Thị Lệ H 10 (mười) năm tù về tội “Xâm nhập trái phép vào mạng máy tính, mạng viễn thông hoặc phương tiện điện tử của người khác”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/02/2020 đến ngày 12/5/2020.

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 289; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt: Đặng Thị Tiểu K 42 (bốn mươi hai) tháng tù về tội “Xâm

nhập trái phép vào mạng máy tính, mạng viễn thông hoặc phương tiện điện tử của người khác”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/02/2020 đến ngày 18/12/2020.

*Về biện pháp tư pháp:* Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự.

Buộc các bị cáo phải liên đới bồi thường cho Tổng Công ty Hàng không Việt Nam, cụ thể như sau:

Đặng Thị Lệ H phải bồi thường 15.468.440.000 đồng. Quá trình điều tra, bị cáo H và chồng đã tự nguyện giao nộp số tiền 150.000.000 đồng; ngày 12/8/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra ra Quyết định xử lý vật chứng số 144, trả lại số tiền trên cho Tổng Công ty hàng không Việt Nam. Nay buộc bị cáo H phải tiếp tục bồi thường số tiền còn lại là 15.318.440.000 (Mười lăm tỷ, ba trăm mười tám triệu, bốn trăm, bốn mươi nghìn) đồng.

Đặng Thị Tiểu K phải bồi thường 418.626.000 đồng. Quá trình chuẩn bị xét xử, bị cáo đã nộp số tiền 200.000.000 đồng khắc phục hậu quả ngày 06/4/2021 tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội, theo Biên lai thu số AA/2020/0062307, Bị cáo còn phải bồi thường số tiền còn lại là 218.626.000 đồng (hai trăm mười tám triệu, sáu trăm hai mươi sáu nghìn đồng).

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về tội danh và hình phạt đối với bị cáo Trịnh Ngọc T2, về xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 24/5/2021, bị cáo Đặng Thị Tiểu K có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Ngày 26/5/2021, bị cáo Đặng Thị Lệ H có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và đề nghị hủy phần biện pháp tư pháp của bản án sơ thẩm để điều tra lại số lượng vé bị cáo đã thực hiện, số tiền bồi thường thiệt hại bị cáo phải bồi thường; số tiền phạt hành chính bị cáo đã nộp cho Tổng công ty hàng không Việt Nam thông qua đại lý cấp 1.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Đặng Thị Lệ H thừa nhận hành vi phạm tội của mình, nhưng cho rằng việc quy kết H bán 8000 vé máy bay và buộc bị cáo phải bồi thường cho Tổng công ty Hàng không Việt Nam số tiền 15.468.440.000 đồng là không chính xác vì trong đó có cả tiền thuế, phí máy bay mà bị cáo phải nộp trước khi nhận vé máy bay bán cho khách hàng. Thực tế, bị cáo H đã nộp tiền phạt hành chính đối với hành vi vi phạm đến tháng 3/2017 cho các đại lý cấp 1. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo đang phải nuôi con nhỏ (1 con 02 tuổi và 01 con mới sinh 02 tháng tuổi) để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và hủy phần biện pháp tư pháp của bản án sơ thẩm để điều tra lại số lượng vé, số tiền gây thiệt hại đã quy kết đối với bị cáo.

Bị cáo Đặng Thị Tiểu K thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và đề nghị xem xét hoàn cảnh gia đình khó khăn, sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo đã nộp tiền khắc phục toàn bộ hậu quả để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo.

Đại diện người bị hại là Tổng công ty Hàng không Việt Nam khẳng định bản kê chi phí thiệt hại của Tổng công ty Hàng không Việt Nam cung cấp là chính xác và thừa nhận chi phí vé máy bay bao gồm cả thuế, phí (phí an ninh, thuế sân bay...), các khoản này phải nộp trước khi nhận vé máy bay. Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Tổng công ty Hàng không Việt Nam cũng cung cấp số liệu thuế, phí bị cáo H đã nộp và đồng ý đối trừ số tiền này vào số tiền bị cáo H phải bồi thường cho Tổng công ty Hàng không Việt Nam.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Đặng Thị Lệ H và bị cáo Đặng Thị Tiểu K trình bày: Trong thời gian bị cáo H phạm tội, bị cáo H đang mang thai và các bị cáo K, H đều đã nộp tiền khắc phục hậu quả, nhưng Tòa án cấp sơ thẩm chưa xem xét cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, điểm n (đối với bị cáo H) khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo H đã nộp 50.200.000 đồng tiền án phí, bị cáo K đã bồi thường nốt số tiền còn lại nên được xác định là bị cáo K đã khắc phục xong toàn bộ số tiền chiếm đoạt. Bị cáo H có hoàn cảnh khó khăn, đang phải nuôi 02 con nhỏ đều dưới 36 tháng tuổi, bị cáo K là mẹ đơn thân, hoàn cảnh khó khăn (hiện đang phải đi thuê nhà và công việc không ổn định), số tiền bị cáo K chiếm đoạt thấp hơn bị cáo Tuấn và quá trình điều tra đã khắc phục được xấp xỉ 50% số tiền bị quy kết chiếm đoạt nhưng vẫn bị xét xử mức án cao. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo H, bị cáo K và cho bị cáo K được hưởng án treo. Đối với số tiền thuế, phí vé máy bay đã được làm rõ tại phiên tòa phúc thẩm, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm đối trừ số tiền này vào số tiền bị cáo H phải bồi thường cho Tổng công ty Hàng không Việt Nam theo đúng quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội sau khi phân tích nội dung vụ án, lời khai của các bị cáo, ý kiến trình bày của Luật sư và kết quả tranh tụng tại phiên tòa đã kết luận: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Đặng Thị Lệ H và bị cáo Đặng Thị Tiểu K về tội “Xâm nhập trái phép vào mạng máy tính, mạng viễn thông hoặc phương tiện điện tử của người khác” là có căn cứ, đúng pháp luật. Đối với kháng cáo của bị cáo Đặng Thị Lệ H đề nghị xem xét lại số lượng vé máy bay thấy: Quá trình điều tra, bị cáo H đã được Cơ quan CSĐT cho xem các tài liệu, bản kê thiệt hại từ việc truy cập vào tài khoản thật, thay đổi thông tin khách hàng lấy điểm thưởng và bản kê chi tiết tài khoản ảo do bị cáo lập tích điểm dặm bay để đổi vé máy bay thu giữ từ bị cáo và do Tổng công ty Hàng không Việt Nam cung cấp, bị cáo H đã ký xác nhận và thừa nhận chữ ký

tại các bản kê này là của mình nên việc bị cáo cho rằng số lượng vé quy kết cho bị cáo chưa chính xác là không có căn cứ. Tuy nhiên, Tòa án cấp sơ thẩm xác định bị cáo H chiếm đoạt số tiền 15.468.440.000 đồng trong đó có cả chi phí thuế, phí vé máy bay mà bị cáo H đã nộp trước khi nhận vé máy bay để buộc bị cáo phải bồi thường số tiền này cho Tổng công ty Hàng không Việt Nam mà không trừ số tiền thuế, phí bị cáo H đã nộp là không đúng. Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Tổng công ty Hàng không Việt Nam đã cung cấp số liệu xác định số tiền thuế, phí bị cáo H đã nộp là 2.027.156.640 đồng và đồng ý đối trừ số tiền này cho bị cáo H. Bị cáo H cũng đồng ý số tiền thuế, phí theo số liệu của đại diện Tổng công ty Hàng không Việt Nam cung cấp nên đề nghị đối trừ số tiền này vào số tiền bị cáo H phải bồi thường cho Tổng công ty Hàng không Việt Nam theo đúng quy định của pháp luật. Đối với kháng cáo của bị cáo H về số tiền phạt thấy bị cáo H không trực tiếp cho Tổng công ty Hàng không Việt Nam mà nộp cho các cá nhân thuộc các đại lý cấp 1 và tại phiên tòa phúc thẩm đại diện của Tổng công ty Hàng không Việt Nam một lần nữa khẳng định không có việc nộp phạt của bị cáo H nên không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị cáo H về vấn đề này.

Xét thấy bị cáo H phạm tội trong thời gian mang thai, nhưng Tòa án cấp sơ thẩm chưa xem xét, áp dụng tình tiết giảm nhẹ này cho bị cáo H là thiếu sót, hiện bị cáo H đang nuôi 02 con nhỏ đều dưới 36 tháng tuổi. Bị cáo K là bà mẹ đơn thân, có hoàn cảnh gia đình khó khăn. Hai bị cáo là chị em ruột trong cùng vụ án. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo H đã xuất trình tài liệu thể hiện bị cáo H đã nộp 50.200.000 đồng tiền án phí và bị cáo K đã nộp 218.626.000 đồng, khắc phục xong toàn bộ tiền bồi thường thiệt hại. Do các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm (áp dụng điểm b, khoản 1 Điều 51 và khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo K) giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Đặng Thị Lệ H và bị cáo Đặng Thị Tiểu K, mỗi bị cáo 1-2 năm tù và đối trừ số tiền thuế, phí theo số liệu đại diện Tổng công ty Hàng không Việt Nam cung cấp vào số tiền bị cáo H phải bồi thường thiệt hại cho đúng quy định của pháp luật.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Đặng Thị Lệ H và bị cáo Đặng Thị Tiểu K thừa nhận hành vi phạm tội của mình, bị cáo H chỉ cho rằng việc quy kết bị cáo bán 8000 vé máy bay (vé thương) và xác định số tiền buộc bị cáo phải bồi thường thiệt hại bao gồm cả tiền thuế, phí bị cáo đã nộp trước đó là không chính xác. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra; lời khai của người bị hại, vật chứng đã thu giữ cùng các tài liệu,

chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ tháng 6/2016 đến tháng 12/2019, Đặng Thị Lệ H, Đặng Thị Tiểu K và Trịnh Ngọc T2 đã thực hiện các hành vi xâm nhập trái phép vào tài khoản Bông Sen V của Tổng công ty Hàng không Việt Nam chiếm quyền sử dụng các tài khoản của khách hàng để đổi điểm thưởng lấy vé; lập tài khoản ảo hội viên Bông Sen V để tích điểm thưởng để đổi lấy vé máy bay bán kiếm lời, theo đó 12.000 điểm đổi được 01 vé máy bay nội địa chuyển dài và 800 điểm đổi được 01 vé máy bay chuyển ngắn, gây thiệt hại cho Tổng công ty Hàng không Việt Nam tổng số tiền là 16.638.040 đồng. Trong đó, Đặng Thị Lệ H 15.468.440 đồng; Đặng Thị Tiểu K 418.626.000 đồng và Trịnh Ngọc T2 750.974.000 đồng. Quá trình điều tra và xét xử sơ thẩm, Đặng Thị Lệ H đã bồi thường khắc phục hậu quả số tiền 150.000.000 đồng, Đặng Thị Tiểu K đã bồi thường khắc phục hậu quả số tiền 200.000.000 đồng và Trịnh Ngọc T2 đã bồi thường, khắc phục toàn bộ thiệt hại số tiền là 750.974.000 đồng. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Đặng Thị Lệ H, Đặng Thị Tiểu K và Trịnh Ngọc T2 về tội “Xâm nhập trái phép vào mạng máy tính, viễn thông hoặc phương tiện điện tử của người khác” theo Điều 289 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét kháng cáo của bị cáo Đặng Thị Lệ H xin giảm nhẹ hình phạt và đề nghị hủy phần biện pháp tư pháp của bản án sơ thẩm để xác định chính xác số lượng vé máy bay và số tiền bồi thường thiệt hại, xem xét số tiền phạt hành chính bị cáo đã nộp cho Tổng công ty Hàng không Việt Nam thông qua đại lý cấp 1. Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy:

Bị cáo H thừa nhận hành vi phạm tội của mình, chỉ cho rằng việc quy kết bị cáo bán số lượng 8000 vé máy bay và xác định số tiền bị cáo phải bồi thường thiệt hại bao gồm thuế, phí bị cáo đã nộp trước đó là chưa chính xác. Căn cứ bản kê chi tiết các tài khoản ảo do bị cáo H lập và tích điểm dặm bay trên các tài khoản này; bản thống kê thiệt hại các tài khoản thật bị cáo H truy cập bất hợp pháp để thay đổi thông tin khách hàng, lấy điểm thưởng; bản thống kê thiệt hại tính theo dặm do truy cập tài khoản Bông Sen V không, tài khoản Bông Sen V hội viên thực hiện mua vé bằng dặm và tiền mà Cơ quan CSĐT điều tra thu giữ được, có chữ ký xác nhận của H có đủ cơ sở xác định việc quy kết bị cáo H bán số lượng 8000 vé máy bay là có căn cứ. Do đó, kháng cáo của bị cáo đề nghị xem xét lại số lượng vé máy bay là không có cơ sở chấp nhận. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy tại các bản kê thiệt hại đối với số lượng vé bị cáo H bán từ việc đổi dặm và tích điểm thưởng thể hiện bao gồm cả tiền thuế, phí trong khi tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo H và đại diện Tổng công ty Hàng không Việt Nam đều thừa nhận phải nộp các khoản thuế, phí này mới nhận được vé máy bay. Do đó, cần phải xác định số tiền thuế, phí này không phải là tiền bị

cáo H chiếm đoạt nên việc các Cơ quan tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm quy kết số tiền bị cáo H chiếm đoạt là 15.468.440.000 đồng bao gồm cả thuế, phí và buộc bị cáo H phải có trách nhiệm bồi thường cho Tổng công ty Hàng không Việt Nam toàn bộ số tiền này (bao gồm cả tiền thuế, phí) là không chính xác và là buộc bị cáo H phải chịu 02 lần tiền thuế, phí. Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Tổng công ty Hàng không Việt Nam đã cung cấp được số liệu là tổng số tiền thuế, phí bị cáo H đã nộp là 2.027.156.640 đồng và đồng ý đối trừ số tiền này vào số tiền bị cáo H phải bồi thường thiệt hại cho Tổng công ty Hàng không Việt Nam. Bị cáo H cũng đồng ý số liệu Tổng công ty Hàng không Việt Nam cung cấp và đề nghị đối trừ số tiền này cho bị cáo. Do đó, có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đặng Thị Lệ H về số tiền bồi thường thiệt hại, cần phải đối trừ cho bị cáo H số tiền thuế, phí mà bị cáo đã nộp khi thực hiện đổi vé máy bay vào số tiền bị cáo H phải bồi thường thiệt hại cho Tổng công ty Hàng không Việt Nam theo đúng quy định của pháp luật.

Đối với kháng cáo của bị cáo Đặng Thị Lệ H cho rằng đã nộp 701.787.500 đồng tiền phạt do có hành vi vi phạm cho Tổng công ty Hàng không Việt Nam thông qua đại lý cấp 1 thấy: Quá trình điều tra và xét xử sơ thẩm, đại diện Tổng công ty Hàng không Việt Nam khẳng định không biết và không có việc xử phạt hành chính đối với H năm 2016, 2017. Tại đơn xác nhận của bị cáo H ngày 15/5/2020, có chữ ký của Nguyễn Thị Huyền T8, Trần Minh Đ1 và Bùi Văn N3 chỉ có nội dung thể hiện H trình bày nộp tiền truy thu đến đại lý cấp 1 để nộp cho Tổng công ty Hàng không Việt Nam, nhưng không có phiếu thu và không có tài liệu thể hiện các đại lý cấp 1 đã nộp tiền xử phạt hành chính cho Tổng công ty Hàng không Việt Nam nên không có căn cứ để xem xét kháng cáo của H đối với số tiền phạt hành chính nêu trên. Do đó, nếu bị cáo H có đủ căn cứ chứng minh đã nộp số tiền này cho đại lý cấp 1 của Tổng công ty Hàng không Việt Nam thì có thể khởi kiện bằng vụ kiện khác.

Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Đặng Thị Lệ H thấy: Quá trình điều tra, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu; tài liệu hồ sơ vụ án thể hiện bị cáo phạm tội trong thời gian có thai nhưng Tòa án cấp sơ thẩm chưa xem xét, áp dụng cho bị cáo H được hưởng tình tiết “người phạm tội là phụ nữ có thai” được quy định tại điểm n khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 là thiếu sót nên cần áp dụng bổ sung cho đầy đủ. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo H xuất trình biên lai nộp 50.200.000 đồng tiền án phí và số tiền bị cáo bị quy kết chiếm đoạt phải bồi thường thiệt hại đã giảm trên cơ sở đối trừ tiền thuế, phí theo số liệu của Tổng công ty Hàng không Việt Nam cung cấp với số tiền là 2.027.156.640 đồng như đã phân tích nêu trên. Tại thời điểm xét xử phúc thẩm, bị cáo H đang nuôi 02 con nhỏ đều dưới 36 tháng tuổi [01 con sinh ngày 21/10/2019 (02 tuổi, 07

tháng) và 01 con mới được 02 tháng tuổi (sinh ngày 30/3/2022), có giấy chứng sinh của bệnh viện Đại học Y dược thành phố Hồ Chí Minh]. Do bị cáo H có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, n khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và có sự thay đổi về số tiền bị cáo H bị quy kết chiếm đoạt, phải bồi thường thiệt hại (giảm 2.027.156.640 đồng so với số tiền Tòa án cấp sơ thẩm quy kết chiếm đoạt và buộc bị cáo H phải bồi thường) nên Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị cáo H, chấp nhận ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội giảm một phần hình phạt cho bị cáo H, tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội cải tạo, sớm được trở về với gia đình và xã hội.

Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo của bị cáo Đặng Thị Tiểu K thấy:

Bị cáo K là nhân viên bán vé máy bay tại Phòng vé An Thịnh do H làm chủ, biết H lập tài khoản ảo và xâm nhập trái phép tài khoản hội viên trên hệ thống mạng tài khoản Bông Sen V của Tổng công ty Hàng không Việt Nam lấy thông tin khách hàng, lấy điểm dặm đôi vé máy bay để bán cho khách nhưng vẫn giúp H thực hiện đổi điểm lấy vé máy bay. Đồng thời, tự mình lập tài khoản ảo để tích, đổi điểm thưởng lấy vé bán lấy tiền, gây thiệt hại cho Tổng công ty Hàng không Việt Nam số tiền 418.626.000 đồng. Quá trình điều tra, xét xử bị cáo K thành khẩn khai báo, tích cực khắc phục hậu quả. Tại giai đoạn điều tra, xét xử sơ thẩm bị cáo K nộp 200.000.000 đồng tiền bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho Tổng công ty Hàng không Việt Nam và tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo xuất trình tài liệu thể hiện bị cáo nộp số tiền còn lại là 218.626.000 đồng. Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy bị cáo K là nhân viên của Phòng vé An T do bị cáo H làm chủ nên hành vi phạm tội và vai trò của bị cáo K có mức độ; bị cáo K và bị cáo H là chị em ruột; bị cáo K là bà mẹ đơn thân, hoàn cảnh khó khăn, công việc không ổn định và đang phải nuôi con nhỏ. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo K thật sự ăn năn hối cải và xuất trình tài liệu thể hiện đã khắc phục xong toàn bộ số tiền bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả, đây là tình tiết mới tại cấp phúc thẩm nên chấp nhận kháng cáo của bị cáo K, chấp nhận ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội giảm một phần hình phạt cho bị cáo K, không chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo K.

Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo Đặng Thị Lệ H và bị cáo Đặng Thị Tiểu K không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Về án phí dân sự sơ thẩm: Do có sự thay đổi về số tiền bồi thường thiệt hại của bị cáo Đặng Thị Lệ H như đã phân tích nêu trên nên Tòa án cấp phúc thẩm xác định lại án phí dân sự sơ thẩm cho chính xác.

Vì các lẽ trên;

## QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1] Chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và kháng cáo về số tiền bồi thường thiệt hại của bị cáo Đặng Thị Lệ H; chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Đặng Thị Tiểu K; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 156/2021/HSST ngày 21/5/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội về phần hình phạt của bị cáo Đặng Thị Lệ H, bị cáo Đặng Thị Tiểu K và phần bồi thường thiệt hại của bị cáo Đặng Thị Lệ H, cụ thể như sau:

Áp dụng điểm d khoản 3 Điều 289; điểm s, n khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt: Đặng Thị Lệ H 08 (Tám) năm tù về tội “Xâm nhập trái phép vào mạng máy tính, viễn thông hoặc phương tiện điện tử của người khác”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/02/2020 đến ngày 12/5/2020.

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 289; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt: Đặng Thị Tiểu K 18 (Mười tám) tháng tù về tội “Xâm nhập trái phép vào mạng máy tính, viễn thông hoặc phương tiện điện tử của người khác”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/02/2020 đến ngày 18/5/2020.

[2] Về biện pháp tư pháp: Buộc bị cáo Đặng Thị Lệ H phải bồi thường cho Tổng công ty Hàng không Việt Nam số tiền 13.431.283.360 đồng (15.458.440.000 đ - 2.027.156.640 đ là số liệu tiền thuế, phí bị cáo H đã nộp do đại diện Tổng công ty Hàng không Việt Nam cung cấp tại phiên tòa phúc thẩm). Xác nhận bị cáo H và chồng bị cáo là Võ Đại T đã tự nguyện nộp 150.000.000 đồng, bị cáo H còn phải tiếp tục bồi thường số tiền còn lại là 13.281.283.360đ (Mười ba tỉ, hai trăm tám mươi một triệu, hai trăm tám mươi ba nghìn, ba trăm sáu mươi đồng).

- Xác nhận bị cáo Đặng Thị Tiểu K đã thực hiện xong nghĩa vụ bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả số tiền 418.626.000 đồng theo Biên lai thu số AA/2020/0062307 ngày 06/4/2021 của Cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội số tiền 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng) và Biên lai thu tiền số AA/2020/0063631 ngày 06/01/2022 của Cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội số tiền 218.626.000 đồng (Hai trăm mười tám triệu, sáu trăm hai mươi sáu nghìn đồng).

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Đặng Thị Lệ H và bị cáo Đặng



Thị Tiểu K không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo Đặng Thị Lệ H phải chịu 121.281.283 đồng (Một trăm hai mươi một triệu, hai trăm tám mươi một nghìn, hai trăm tám mươi ba đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Xác nhận bị cáo Đặng Thị Lệ H đã nộp 50.200.000 đồng tiền án phí theo Biên lai thu tiền số AA/020/0064418 ngày 26/5/2022 của Cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội.

[4] Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tp Hà Nội;
- Công an tp Hà Nội;
- Cục THADS tp Hà Nội;
- TTG - CA tp Hà Nội
- Các bị cáo (theo địa chỉ);
- Lưu HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN**

**Nguyễn Phương Hạnh**